

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2022/DS-ST.

Ngày: 19-9-2022.

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Bé.

Ông Huỳnh Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Hồng- Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 183/2022/TLST-DS, ngày 03 tháng 8 năm 2022 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2022/QĐXXST-DS, ngày 07 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1967, địa chỉ: Số nhà 09, đường N, Phường 1, thành phố Tân An, tỉnh Long An. (xin vắng mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Minh L, sinh năm 1981, địa chỉ: Số nhà 140/3, ấp B, xã Bình Quới, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là ông Nguyễn Minh Đ trình bày trong đơn khởi kiện, trong bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Ngày 01/01/2022, ông Đ có cho ông L vay số tiền là 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng), ngày 04/01/2022, ông Đ có cho ông L vay thêm số tiền là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng), cả hai lần vay trên đều có thời hạn vay là 01 tháng, lãi suất thỏa thuận là 3%/tháng. Việc vay tiền được lập thành văn bản, có chữ ký xác nhận của ông L. Sau khi vay tiền, ông L không thực hiện việc trả tiền vay và tiền lãi theo thỏa thuận. Ông Đ nhiều lần yêu cầu ông L trả tiền vay và tiền lãi, nhưng ông L không trả.

Nay ông Đ yêu cầu ông L trả số tiền vay là 70.000.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi.

Bị đơn là ông Nguyễn Minh L trình bày:

Ông L có vay của ông Đ số tiền là 30.000.000 đồng. Sau đó, ông Đ tính tiền lãi và đưa thêm cho ông L số tiền là 4.000.000 đồng, ông Đ viết lại giấy nợ với số tiền là 40.000.000 đồng. Ông L vay tiền của ông Đ để trả nợ ngân hàng. Do Ngân hàng không cho vay lại, nên ông L không có tiền trả cho ông Đ. Ông L đồng ý trả cho ông Đ số tiền 70.000.000 đồng, nhưng hiện nay ông L không có khả năng trả tiền cho ông Đ.

Các đương sự không còn trình bày hay yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn kiện bị đơn, tranh chấp hợp đồng vay tài sản, bị đơn cư trú tại huyện Châu Thành, tỉnh Long An. Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Long An thụ lý giải quyết.

[2] Nguyên đơn là ông Nguyễn Minh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt đối với ông Nguyễn Minh Đ.

[3] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả nợ vay với số tiền là 70.000.000 đồng, không yêu cầu trả tiền lãi. Nguyên đơn cung cấp được chứng cứ là 02 giấy mượn tiền. Bị đơn đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền là 70.000.000 đồng, nhưng không xác định được thời gian trả tiền. Yêu cầu của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên chấp nhận, buộc bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền vay là 70.000.000 đồng. Bị đơn còn phải chịu tiền lãi do chậm thực hiện nghĩa vụ trên số tiền vay theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về án phí: Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 468 và 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu trả tiền vay của ông Nguyễn Minh Đ, buộc ông Nguyễn Minh L có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Minh Đ số tiền vay là 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng).

Khi án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành hoàn tất số tiền trên, thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi trên số tiền vay theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Minh Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại cho ông Nguyễn Minh Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.750.000 đồng (một triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008010 ngày 03 tháng 8 năm 2022 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Ông Nguyễn Minh L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Ông Nguyễn Minh L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ông Nguyễn Minh Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

4. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Cơ quan thi hành án huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Văn Tùng